

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Theo báo cáo của các huyện, thành phố đến nay toàn tỉnh hiện có 8.707 ha chè, trong đó: diện tích chè kiến thiết cơ bản 585 ha, diện tích cho sản phẩm 8.009 ha;

Qua đánh giá tình hình sinh trưởng, phát triển, chăm sóc, thu hái chè hiện nay tại các huyện, thành phố cho thấy việc chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh và thu hái chè chưa đảm bảo đúng kỹ thuật. Đặc biệt là việc thu hái chè do sử dụng máy hái quá sâu, tận thu búp chè đã làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của cây, làm cây chè phục hồi chậm. Ngoài ra một số địa phương người trồng chè chạy theo lợi nhuận trước mắt nên lạm dụng việc sử dụng thuốc trừ sâu, phân bón hóa học, chất kích thích sinh trưởng để tăng năng suất, làm cho sản phẩm chè kém chất lượng. Để đảm bảo năng suất, chất lượng và sản lượng chè đạt kế hoạch năm 2015, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tập trung hướng dẫn nhân dân thực hiện ngay một số biện pháp kỹ thuật sau:

1.1. Về thu hái chè: Tùy thuộc điều kiện thời tiết khí hậu, tình hình sinh trưởng và phát triển của cây chè, tùy từng thời vụ khác nhau mà áp dụng kỹ thuật thu hái cho hợp lý:

* Kỹ thuật thu hái chè bằng tay: Quan sát trên nương chè có 30% số búp đủ tiêu chuẩn thì thu hái, hái san lứ.

- Vụ hè thu từ tháng 5 đến tháng 10: Hái búp chè có 1 tôm + 2 - 3 lá non. Chừa lại 1 lá thật và 1 lá cá. Những búp chè vượt cao hơn mặt tán thì hái ép sát lá cá.

- Vụ thu đông tháng 11, tháng 12: Lúc này chè cuối vụ, do điều kiện bất thuận của thời tiết búp chè phát triển kém cần hái tận thu. Tháng 11 hái búp chè 1 tôm + 2-3-4 lá, chừa lại 1 lá cá. Tháng 12 hái búp chè cả lá cá.

* Kỹ thuật hái chè bằng máy: Thời gian để có lứa hái chè bằng máy, tùy theo mùa vụ vùng sinh thái, trung bình cứ sau 40 - 45 ngày hái một lứa.